

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 05-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Quyền

Bà Vương Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Xuân N, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1984, tại xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: SN 467 L, Phường N, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Thôn H, xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Xuân G và bà Nguyễn Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 28/12/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/4/2010 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Đỗ Thị Huyền L1, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lường Văn B, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Trần Đình L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

- Anh Lê Xuân Th, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 10, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lường Đại D, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Tòng Thị D1, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Chị Kha Phương Nh, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Đ, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/10/2020, Ngô Xuân N cùng với Trần Đình L, Lê Xuân Th, Lường Văn B, Lường Đại D, Kha Phương Nh, Tòng Thị D1 đã tổ chức ăn uống, mừng sinh nhật cho N tại quán Karaoke 88 thuộc địa phận thôn 9, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa nơi N là nhân viên quản lý. Sau khi ăn uống, Nam nảy sinh ý định mua ma túy về mời mọi người sử dụng nên đã lấy xe mô tô Exciter BKS 61D1-66439 của Lường Văn B dựng ở quán có cắm sẵn chìa khóa, đi đến khu vực trường S cũ thuộc Thành phố T mua 05 viên kẹo (thuốc lắc) và 01 chỉ Ke (Ketamine) với giá 5.200.000đ của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ, mang về quán karaoke. N vào phòng hát Vip1, bật nhạc, mời mọi người vào phòng hát rồi lấy thuốc lắc ra đưa cho D, Nh mỗi người một viên, D1 $\frac{1}{2}$ viên và bảo họ sử dụng. Do đã uống say nên L về phòng ngủ còn B ngồi tại bàn thu ngân, không hát. Lúc này tại quán có thêm Nguyễn Văn H mới tới đang ngồi uống nước, N đi ra đưa cho H một viên thuốc lắc và mời H vào hát nhưng H không sử dụng mà cho vào bồn cầu xả nước, rồi vào phòng hát. N quay ra quầy lễ tân lấy chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng cắm vào phòng hát, lấy số thuốc lắc còn lại sử dụng hết. Sau đó N đổ $\frac{1}{2}$ lượng Ketamine ra đĩa sứ, số Ketamine còn lại N để ra ghế để tiếp tục sử dụng rồi dùng bật lửa và thẻ nhựa cứng màu xanh để xào và chia Ketamine thành các đường nhỏ, dùng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ cuộn tròn thành ống hút để sử dụng, N sử dụng 02 đường rồi nói mọi người “ai chơi thì lại mà chơi”. D sử dụng 02 đường rồi nằm nghe nhạc. H không dùng mà ra về. Trong lúc hát, D đi ra ngoài nhờ B gọi hộ một nhân viên phục vụ nên B đã gọi Đỗ Thị Huyền L1 tới. Đến khoảng 01h00’ cùng ngày, Lê Xuân Th vào phòng thấy mọi người đang nghe nhạc, quan sát trên bàn có đĩa Ketamine đã được xào sẵn nên Th sử dụng một đường ke rồi đi vào phòng ngủ. Đến khoảng 01h35’ cùng ngày biệt lực lượng Công an đến kiểm tra nên N bảo mọi người giải tán và dọn dẹp phòng, cất tờ tiền 10.000đ vào túi quần, đem đĩa sứ lau sạch cùng thẻ nhựa và bật lửa để ở quầy lễ tân. Khoảng 01h40’ cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra phòng Vip1, phát hiện có một túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng ở kệ ghế Salon gần cửa ra vào phòng nghi là ma túy tổng hợp nên đã tiến hành thu giữ và lập biên bản và thu giữ một số tang vật chứng gồm: 01 đầu thu camera nhãn hiệu @Jhua màu trắng, số S/N:

3G00861PAZOPCA49; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính 25; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ do N tự nguyện giao nộp.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành test ngay nước tiểu của các đối tượng và có kết quả như sau:

- Kha Phương Nh: Dương tính với MET; MDMA
- Tòng Thị D1: Dương tính với MET; MDMA
- Lường Đại D: Dương tính với MET; MDMA, KET.
- Lê Xuân Th: Dương tính với MET; MDMA, KET.
- Ngô Xuân N: Dương tính với MET; MDMA, KET, MOP.
- Đỗ Thị Huyền L1: Âm tính với các loại ma túy.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi các đối tượng cư trú xác định: Ngô Xuân N, Kha Phương Nh, Tòng Thị D1, Lường Đại D, Lê Xuân Th đều không phải người nghiện ma túy.

Tại kết luận giám định số 2878/PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 1.115g loại Ketamine. Số ma túy còn lại sau giám định là 1,060g ma túy loại Ketamine.

Chủ phòng hát Karaoke là anh Trần Đình L khai nhận: Anh thuê Ngô Xuân N quản lý quán Karaoke 88, nuôi ăn ở và mỗi tháng trả lương 6.000.000đ. Tối ngày 24/10/2020, do uống say nên anh L về phòng ngủ, anh không biết N đi mua ma túy về tổ chức cho mọi người sử dụng. Anh Lường Văn B khai sau khi uống rượu bia, N có lấy xe máy của anh, nhưng anh Không biết N dùng xe của mình để đi mua ma túy, anh ngồi ở quầy lễ tân nên không biết, không thấy việc Nam tổ chức cho mọi người sử dụng ma túy. Kha Phương Nh, Tòng Thị D1, Lường Đại D, Lê Xuân Th đều khai nhận đều tự nguyện sử dụng ma túy khi được N mời.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSHH ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố bị cáo Ngô Xuân N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân N mức hình phạt tù 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị

cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với: Toàn bộ số ma túy (Ketamine) còn lại sau giám định đựng trong phong bì số 2878/PC09 do Công an Thanh Hóa phát hành; 01(một) đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 bật lửa ga màu xanh; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về dấu hiệu định tội:

Do bản tính ham chơi, đua đòi nên sau khi tổ chức ăn uống mừng sinh nhật cho mình xong, Ngô Xuân N đã đi mua ma túy gồm 05 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamine với giá 5.200.000đ, tự tay chia thuốc lắc cho mọi người, lấy dụng cụ, tự xào ke và chủ động cuốn ống hút tổ chức cho bản thân và Lương Đại D, Kha Phương Nh, Tòng Thị D1 và Lê Xuân Th sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Ngô Xuân N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hơn ai hết, bị cáo là người thấy rõ tác hại của ma túy đối với con người nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học mà còn cố tình tổ chức đưa chất ma túy vào cơ thể mình và cơ thể người khác. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm minh, cần lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Xuân N thành khẩn khai báo; sau khi cơ quan điều tra kiểm tra, biết hành vi của mình không thể trốn tránh được nên bị cáo đã tự mình ra đầu thú, nhận tội thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân; bố bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. Những nội dung khác:

Kha Phương Nh, Tòng Thị D1, Lường Đại D, Lê Xuân Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Nguyễn Văn H và Đỗ Thị Huyền L1 không sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Chủ quán Karaoke là anh Trần Đình L với trách nhiệm là chủ cơ sở, là người quản lý trực tiếp đã lơ lửng trong quá trình quản lý để các đối tượng lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý nên Cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Lường Văn B không biết Nam sử dụng xe máy của mình đi mua ma túy, tuy B có gọi Đỗ Thị Huyền L1 đến phòng Vip 1 để hát nhưng B không biết Nam tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát nên Cơ quan Điều tra không xem xét trách nhiệm đối với Lường Văn B là hoàn toàn có cơ sở.

Đỗ Thị Huyền L1 khai được D mời sử dụng ma túy nhưng không sử dụng, tuy nhiên ngoài lời khai của L1 thì các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không thể hiện việc D mời L1 sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với D.

Ngô Xuân N khai báo mua số ma túy trên của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm 1,060g ma túy loại Ketamine được đựng trong phong bì niêm phong số 2878/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm lưu hành; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính 25; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 bật lửa ga màu xanh không còn gia trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ. Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/BBGN ngày 09/4/2021.

- 01 đầu thu camera nhãn hiệu @Jhua màu trắng, số S/N: 3G00861PAZOPCA49, quá trình điều tra tiến hành kiểm tra bên trong dữ liệu đầu thu không phát hiện hình ảnh và

nội dung liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Đình L là phù hợp.

- Chiếc xe mô tô Exciter BKS 61D1-664.39 Ngô Xuân N sử dụng đi mua ma túy là của Lương Văn B dựng ở quán, anh B không biết Nam sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã không thu giữ.

[8] *Về án phí*: Vì bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Xuân N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử: Phạt bị cáo Ngô Xuân N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2020).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định là 1,060g ma túy loại Ketamine được đựng trong phong bì niêm phong số 2878/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, đường kính 25cm; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 bát lửa ga màu xanh.

Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/BBGN ngày 09/4/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Xuân N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND h. Hoàng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- Công an huyện Hoàng Hóa;
- Bị cáo;
- UBND xã Th, huyện L, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Vân

